

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 62

Phẩm 39: NHẬP PHÁP GIỚI (Phần 3)

Bấy giờ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi khuyên dạy các Tỳ-kheo phát tâm Bồ-đề rồi, lần lượt đi về phía Nam, vào chốn nhân gian, đến phía Đông thành Phước trong rừng Trang nghiêm tràng Sa-la, chỗ đại tháp miếu, nơi chư Phật thuở xưa đã từng ngự để giáo hóa chúng sinh, cũng là chỗ ngày xưa Đức Thế Tôn Thích-ca Mâu-ni lúc tu hạnh Bồ-tát có thể xả vô lượng sự khó xả bỏ. Do đấy, nên rừng này có tiếng vang đến vô lượng cõi Phật. Rừng ấy thường được chư Thiên, Long, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân cùng Phi nhân cúng dường.

Lúc Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi và các quyến thuộc đến rừng này rồi, liền ở tại đó giảng nói Khế kinh Phổ Chiếu Pháp Giới cùng với trăm vạn ức triệu Khế kinh dùng làm quyến thuộc.

Khi giảng nói kinh này, trong biển lớn có vô lượng trăm ngàn ức các loài rồng đến nghe kinh. Nghe xong, các loài rồng đều chán thân rồng, nên cầu Phật đạo, đều được bỏ thân rồng, sinh trong loài người hoặc cõi trời. Một vạn Rồng được pháp chẳng thoái chuyển nơi đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có vô lượng vô số chúng sinh ở trong ba thừa đều được điều phục.

Lúc này, người dân thành Phước hay tin Đồng tử Văn-thù-sư-lợi đang ở tại đại tháp miếu trong rừng Trang nghiêm tràng Sa-la, nên có vô số người dân cùng ra khỏi thành đi đến khu rừng kia.

Lại có Ưu-bà-tắc tên là Đại Trí cùng với quyến thuộc gồm năm trăm Ưu-bà-tắc, như là Tu-đạt-đa, Bà-tu-đạt-đa, Phước Đức Quang, Hữu Danh Xưng, Thí Danh Xưng, Nguyệt Đức, thiện Tuệ, Đại Tuệ, Hiền Hộ, Hiền Thắng đồng đến đánh lễ dưới chân Đồng tử Văn-thù-sư-lợi, đi vòng theo phía bên phải ba vòng rồi lui ra ngồi qua một phía.

Lại có năm trăm Ưu-bà-di, như là Đại Tuệ, Thiện Quang, Diệu Thân, Khả Lạc Thân, Hiền Hạnh, Hiền Đức, Hiền Quang, Tràng Quang, Đức Quang, Thiện Mục đồng đến đánh lễ dưới chân Đồng tử Văn-thù-sư-lợi, đi vòng theo phía bên phải ba vòng rồi lui ra ngồi qua một phía.

Lại có năm trăm đồng tử, như là Thiện Tài, Thiện Hạnh, Thiện Giới, Thiện Oai Nghi, Thiện Dũng Mạnh, Thiện Tư, Thiện Tuệ, Thiện Giác, Thiện Nhân, Thiện Tý, Thiện Quang đồng đến đánh lễ dưới chân Đồng tử Văn-thù-sư-lợi, đi vòng theo phía bên phải ba vòng rồi lui ra ngồi qua một phía.

Lại có năm trăm đồng nữ, như là Thiện Hiền, Đại Trí Cư Sĩ Nữ, Hiền Xưng, Mỹ Nhan, Kiên Tuệ, Hiền Đức, Hữu Đức, Phạm Thọ, Đức Quang, Thiện Quang... đồng đến chỗ Đồng tử Văn-thù-sư-lợi đánh lễ dưới chân Bồ-tát, đi vòng theo phía bên phải ba vòng rồi ngồi qua một phía.

Đồng tử Văn-thù-sư-lợi biết người thành Phước đều đã đến đông đủ, tùy tâm ưa thích của họ nên hiện thân tự tại với ánh sáng rực rỡ che phủ đại chúng, dùng đại Từ tự

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tại làm cho họ hòa dịu, vui vẻ, dùng đại Bi tự tại khởi tâm thuyết pháp, dùng trí tuệ tự tại biết tâm ưa thích của họ, dùng biện tài rộng lớn sẽ vì họ mà thuyết pháp.

Lúc đó, Đại sĩ lại quán sát Đồng tử Thiện Tài do cố gì có tên như vậy thì biết đồng tử này lúc mới nhập thai, trong nhà của vị ấy tự nhiên hiện ra lầu gác bằng bảy báu, dưới lầu gác đó có bảy kho tàng báu, trên kho tàng đất tự nứt ra mọc lên bảy ngà bằng châu báu, đó là vàng, bạc, lưu ly, pha lê, trân châu, xa cừ, mã não.

Sau mười tháng, Thiện Tài sinh ra thân hình tay chân đoan nghiêm đầy đủ, khi ấy, kho tàng bảy báu từ đất phát ra ánh sáng rực rỡ, mỗi kho báu ngang dọc cao rộng đều vuông vức bảy thước tay.

Trong nhà ấy tự nhiên lại có năm trăm món đồ bằng bảy báu, mọi vật đều đựng đầy trong đó. Những là trong chậu kim cang đựng tất cả các thứ hương thơm, trong chậu hương đựng các thứ y phục, trong bát mỹ ngọc đựng các thứ thực phẩm thượng diệu, trong bát ma-ni đựng đầy những thứ châu báu đẹp lạ, bình vàng đựng bạc, bình bạc đựng vàng, trong bình vàng bạc đựng đầy ngọc lưu ly và ma-ni, trong bình pha lê đựng đầy xa cừ, trong bình xa cừ đựng đầy pha lê, trong bình mã não đựng đầy trân châu, trong bình trân châu đựng đầy mã não, bình hỏa ma-ni đựng đầy thủy ma-ni, bình thủy ma-ni đựng đầy hỏa ma-ni. Năm trăm đồ đựng châu báu như vậy tự nhiên xuất hiện.

Nơi đó lại mưa các châu báu và những vật dụng làm cho tất cả kho đụn trong nhà ấy đều dồi dào vô kể.

Do cố trên đây nên cha mẹ thân thuộc và tướng sư đều gọi đứa trẻ ấy là Thiện Tài.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi lại biết Thiện Tài đã từng cúng dường chư Phật quá khứ, gieo sâu căn lành, tin hiểu rộng lớn, thường thích gần gũi các Thiện tri thức, thân, ngữ, ý đều không lỗi lầm, tịnh tu đạo Bồ-tát, cầu trí Nhất thiết, thành pháp khí của Phật. Tâm đồng tử này thanh tịnh như hư không, hồi hướng về Bồ-đề không có chướng ngại.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi quán sát Đồng tử Thiện Tài như vậy rồi, liền an ủi, chỉ dạy tất cả Phật pháp. Đó là nói pháp tích tập của tất cả Phật, nói pháp tương tục của tất cả Phật, nói pháp thứ lớp của tất cả Phật, nói pháp chúng hội thanh tịnh của tất cả Phật, nói pháp chuyển pháp luân hóa độ của tất cả Phật, nói pháp sắc thân tướng tốt của tất cả Phật, nói pháp thành tựu Pháp thân của tất cả Phật, nói pháp ngôn từ biện tài của tất cả Phật, nói pháp ánh sáng chiếu diệu của tất cả Phật, nói pháp bình đẳng vô nhị của tất cả Phật.

Đồng tử Văn-thù-sư-lợi vì Đồng tử Thiện Tài và đại chúng giảng nói những pháp như vậy rồi, lại ân cần khuyên dạy cho họ tăng trưởng đạo lực, làm cho họ hoan hỷ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Lại làm cho họ tự nghĩ nhớ về thiện căn thuở quá khứ của mình. Thực hiện các việc ấy rồi, ngay tại đó, Đại sĩ lại vì tất cả đại chúng, tùy nghi thuyết pháp, sau đấy thì ra đi.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài từ Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, được nghe những công đức của chư Phật như vậy, liền nhất tâm dốc cầu Vô thượng Bồ-đề, đi theo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói kệ rằng:

*Ba cõi làm thành quách
Kiêu mạn làm tường vách
Các loài làm cửa ngõ
Nước ái làm hào ao
Tối ngu si đậy che*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lửa tham sân cháy rục
Ma vương làm vua chủ
Trẻ khờ ở trong đó.
Tham ái làm dây trói
Đối nịnh làm cương yên
Nghĩ hoặc che đôi mắt
Thẳng vào những đường tà.
Vì dấy tham ganh kiêu
Vào nơi ba đường ác
Hoặc đọa trong các loài
Khổ sinh già bệnh chết.
Mặt nhật trí thanh tịnh
Vàng tròn đầy đại Bi
Hay cạn biển phiền não
Xin ban ít quán sát.
Mặt nguyệt trí thanh tịnh
Vàng trong sạch đại Từ
Ban an vui tất cả
Xin thương soi xét tôi.
Vua tất cả pháp giới
Pháp bảo là dẫn đầu
Đi trên không không ngại
Xin thương dạy bảo tôi.
Đại Thương chủ phước trí.
Dũng mãnh cầu Bồ-đề
Lợi khắp các chúng sinh
Xin thương bảo vệ tôi.
Thân mặc giáp nhĩn nhục
Tay cầm gươm trí tuệ
Tự tại hàng phục ma
Xin thương cứu vớt tôi.
Ở đỉnh pháp Tu-di
Định nữ thường hầu hạ
Diệt hoặc A-tu-la
Đế Thích xin xem tôi.
Nhà phàm phu ba cõi
Hoặc nghiệp khổ luân chuyển
Đại sĩ đã điều phục
Như đèn sáng soi đường.
Lìa bỏ những đường ác
Thanh tịnh những đường lành
Bậc vượt hẳn thế gian
Dạy tôi môn giải thoát
Thế gian chấp điên đảo
Tưởng thường lạc ngã tịnh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Mắt trí đều rời được
Dạy tôi môn giải thoát.
Khéo biết đường tà chánh
Biết rõ tâm không khiếp
Đấng biết khắp tất cả
Dạy tôi đường Bồ-đề
Trụ bậc chánh kiến Phật
Lớn cây công đức Phật
Rưới hoa pháp diệu Phật
Dạy tôi đường Bồ-đề.
Khứ, lai, hiện tại Phật
Xứ xứ đều cùng khắp
Như mặt trời mọc lên
Vì tôi dạy đạo đó.
Khéo biết tất cả nghiệp
Thấu rõ hạnh các thừa
Người trí tuệ quyết định
Dạy tôi pháp Đại thừa
Bánh nguyện, gong đại Bi
Trục tin vành kiên nhẫn
Báu công đức trang nghiêm
Cho tôi ngồi xe này.
Rương Tổng trì rộng lớn
Lọng Từ bi trang nghiêm
Linh biện tài reo vang
Khiến tôi ngồi xe này
Phạm hạnh làm nệm êm
Tam-muội làm thể nữ
Trống pháp rền tiếng mầu
Cho tôi ngồi xe này
Bốn Nhiếp tạng vô tận
Báu công đức trang nghiêm
Hổ thẹn làm yên cương
Ban cho tôi xe này
Thường đi xe bố thí
Hàng xoa hương tịnh giới
Bò nhân nhục trang nghiêm
Cho tôi ngồi xe này
Quảng Thiên định Tam-muội
Ách trí tuệ phương tiện
Điều phục chẳng thoái chuyển
Cho tôi ngồi xe này
Xe đại nguyện thanh tịnh
Sức Tổng trì kiên cố
Trí tuệ được thành tựu

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cho tôi ngồi xe này
Đi khắp làm trang trí
Tâm Bi thông thả đi
Đến đâu đều không khiếp
Cho tôi ngồi xe này
Kiên cố như kim cương
Thiện xảo như huyền hóa
Tất cả không chướng ngại
Cho tôi ngồi xe này
Rộng lớn rất thanh tịnh
Khắp ban chúng sinh vui
Đồng hư không pháp giới
Cho tôi ngồi xe này
Sạch những vòng nghiệp hoặc
Dứt những khổ lưu chuyển
Đẹp ma và ngoại đạo
Cho tôi ngồi xe này
Trí tuệ khắp mười phương
Trang nghiêm khắp pháp giới
Hợp khắp loài chúng sinh
Cho tôi ngồi xe này
Thanh tịnh như hư không
Ái, kiến đều trừ diệt
Lợi ích tất cả chúng
Cho tôi ngồi xe này
Nguyện lực đi mau chóng
Định tâm an ổn trụ
Chở khắp các hàm thức
Cho tôi ngồi xe này.
Như đại địa chẳng động
Như nước lợi ích cả
Chở chúng sinh như vậy
Cho tôi ngồi xe này
Vàng bốn Nhiếp viên mãn
Sáng Tổng trì thanh tịnh
Mặt trời tuệ như vậy
Xin cho tôi thấy nghe
Đã vào ngôi Pháp vương
Đã đội mũo Trí vương
Đã vấn lựa pháp diệu
Xin thương chiếu cố tôi.

Lúc này, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, như Tượng vương, xoay nhìn Đồng tử Thiện Tài rồi bảo:

–Lành thay! Lành thay! Này thiện nam! Ông đã phát tâm cầu đạo quả Vô thượng Bồ-đề, lại muốn thân cận các bậc Thiện tri thức để hỏi hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-đề.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này thiện nam! Thân cận cúng dường các bậc Thiện tri thức là nhân duyên trước nhất để được đầy đủ trí Nhất thiết.

Vì thế nên đối với công việc này ông chớ có mệt mỏi, nhàm chán.

Thiện Tài đồng tử bạch:

–Cúi xin Thánh giả vì tôi mà chỉ dạy Bồ-tát phải học hạnh Bồ-tát thế nào? Phải tu hạnh Bồ-tát thế nào? Phải hướng đến hạnh Bồ-tát thế nào? Phải thật hành hạnh Bồ-tát thế nào? Phải làm thanh tịnh hạnh Bồ-tát thế nào? Phải nhập hạnh Bồ-tát thế nào? Phải thành tựu hạnh Bồ-tát thế nào? Phải tùy thuận hạnh Bồ-tát thế nào? Phải nghĩ nhớ hạnh Bồ-tát thế nào? Phải làm thêm rộng hạnh Bồ-tát thế nào? Phải làm thế nào cho hạnh Phổ Hiền mau được viên mãn.

Khi ấy, Bồ-tát Văn-thù -sư-lợi vì Đồng tử Thiện Tài nên nói kệ rằng:

*Lành thay, Tạng Công Đức!
Có thể đến gặp ta
Phát khởi tâm đại Bi
Siêng cầu Vô thượng giác.
Đã phát nguyện rộng lớn
Diệt trừ khổ muôn loài
Vì khắp các chúng sinh
Tu hành hạnh Bồ-tát
Nếu có các Bồ-tát
Chẳng chán khổ sinh tử
Thì đủ đạo Phổ hiền
Tất cả không hoại được.
Ánh sáng phước, lực phước
Chỗ phước biển, tịnh phước
Ông vì khắp chúng sinh
Nguyện tu hạnh Phổ hiền
Ông thấy tất cả Phật
Mười phương không giới hạn
Nghe khắp Phật thuyết pháp
Thọ trì chẳng quên mất
Ông ở mười phương cõi
Thấy khắp vô lượng Phật
Thành tựu biển đại nguyện
Đầy đủ hạnh Bồ-tát
Nếu nhập biển phương tiện
An trụ Phật Bồ-đề
Hay theo Đạo sư học
Sẽ thành trí Nhất thiết
Khắp tất cả cõi nước
Số kiếp như vi trần
Ông tu hạnh Phổ hiền
Thành tựu đạo Bồ-đề
Người ở vô lượng cõi
Trong vô biên biển kiếp*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Ông tu hạnh Phổ hiền
Trọn đủ những đại nguyện
Vô lượng chúng sinh đây
Nghe ông nguyện đều mừng
Đều phát tâm Bồ-đề
Nguyện học hạnh Phổ hiền.*

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói kệ xong, bảo Đồng tử Thiện Tài:

–Lành thay! Lành thay! Này thiện nam! Ông đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề, cầu hạnh Bồ-tát.

Này thiện nam! Nếu có chúng sinh phát tâm Vô thượng Bồ-đề, đã là việc rất khó. Đã có thể phát tâm Bồ-đề rồi cầu hạnh Bồ-tát, lại càng khó gấp bội.

Này thiện nam! Nếu muốn thành tựu trí Nhất thiết trí, thì phải quyết định cầu chân Thiện tri thức.

Này thiện nam! Cầu Thiện tri thức chớ có mệt mỏi lưỡi biếng. Thấy Thiện tri thức chớ có chán nản. Thiện tri thức có dạy bảo điều gì đều phải tùy thuận. Đối với phương tiện thiện xảo của Thiện tri thức chớ thấy lỗi lầm.

Này thiện nam! Ở phương Nam này có một nước tên là Thắng lạc, trong nước ấy có núi tên là Diệu phong, trên núi có một Tỳ-kheo tên là Đức Vân. Ông nên đến hỏi Tỳ-kheo Đức Vân: Bồ-tát phải học hạnh Bồ-tát thế nào? Phải tu hạnh Bồ-tát thế nào? Cho đến phải như thế nào để được mau chóng viên mãn hạnh Phổ hiền? Tỳ-kheo Đức Vân sẽ chỉ bảo cho ông.

Đồng tử Thiện Tài nghe xong thì vô cùng vui mừng, đánh lễ Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, đi quanh vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rơi lệ từ tạ, đi qua hướng Nam, đến nước Thắng lạc, lên núi Diệu phong. Ở trên núi đó xem ngó tìm kiếm khắp bốn phía, tâm khao khát muốn được gặp Tỳ-kheo Đức Vân. Bảy ngày sau mới được thấy Tỳ-kheo Đức Vân ở trên ngọn núi đi kinh hành chậm rãi.

Thấy xong, Đồng tử Thiện Tài liền đến đánh lễ nơi chân Tỳ-kheo Đức Vân, đi quanh theo phía bên phải ba vòng, đứng trước Đức Vân, bạch:

–Bạch Thánh giả! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nhưng chưa biết Bồ-tát phải học hạnh Bồ-tát thế nào? Phải tu hạnh Bồ-tát thế nào? Cho đến phải như thế nào để được mau chóng viên mãn hạnh Phổ hiền? Tôi nghe Thánh giả khéo có thể dạy bảo, mong Thánh giả xót thương dạy cho tôi Bồ-tát làm thế nào để được thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Tỳ-kheo Đức Vân bảo Đồng tử Thiện Tài:

–Lành thay! Lành thay! Này thiện nam! Ông đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề, lại có thể hỏi hạnh của Bồ-tát. Việc như vậy là sự khó trong những sự khó. Đó là cầu hạnh Bồ-tát, cầu cảnh giới của Bồ-tát, cầu đạo xuất ly của Bồ-tát, cầu đạo thanh tịnh của Bồ-tát, cầu tâm thanh tịnh rộng lớn của Bồ-tát, cầu thành tựu thần thông của Bồ-tát, cầu môn thị hiện giải thoát của Bồ-tát, cầu sự thị hiện việc làm tại thế gian của Bồ-tát, cầu sự tùy thuận tâm chúng sinh của Bồ-tát, cầu môn sinh tử Niết-bàn của Bồ-tát, cầu sự quán sát hữu vi vô vi tâm không chấp trước của Bồ-tát.

Này thiện nam! Ta được sức thắng giải tự tại quyết định, tín nhãn thanh tịnh, trí quang chói sáng, thấy khắp các cảnh giới khởi tất cả chương ngại, quán sát khéo léo, phổ nhãn thấu suốt, đủ hạnh thanh tịnh, đi đến tất cả cõi nước nơi mười phương cung kính cúng dường tất cả chư Phật, thường nhớ tất cả chư Phật Như Lai, nắm giữ tất cả

chánh pháp của chư Phật, thường thấy tất cả chư Phật nơi mười phương. Đó là thấy phương Đông một Đức Phật, hai Đức Phật, mười Đức Phật, trăm Đức Phật, ngàn Đức Phật, trăm ngàn Đức Phật, ức Đức Phật, trăm ức Đức Phật, ngàn ức Đức Phật, trăm ngàn ức Đức Phật, triệu ức Đức Phật, trăm triệu ức Đức Phật, ngàn triệu ức Đức Phật, trăm ngàn triệu ức Đức Phật, cho đến thấy vô số, vô lượng, vô biên vô đẳng, không thể đếm, không thể xét, không thể lường, không thể nêu, không thể nói, không thể nói hết Đức Phật, cho đến thấy chư Phật bằng số vi trần trong châu Diêm-phù-đề, bằng số vi trần trong bốn châu thiên hạ, bằng số vi trần trong ngàn thế giới, bằng số vi trần trong hai ngàn thế giới, bằng số vi trần trong ba ngàn thế giới, bằng số vi trần nơi một cõi Phật cho đến thấy chư Phật bằng số vi trần của vô số cõi Phật.

Như phương Đông, chín phương kia cũng đều thấy như vậy.

Chư Phật trong mỗi phương, có đủ loại sắc tướng, đủ loại hình mạo, đủ loại thân thông, đủ loại diệu dụng tự tại, đủ loại chúng hội đạo tràng trang nghiêm, đủ loại ánh sáng chiếu tỏa vô biên, đủ loại cõi nước, đủ loại thọ mạng, tùy theo sự ưa thích của tâm chúng sinh mà chư Phật thị hiện những môn thành Đẳng chánh giác, ở trong đại chúng thuyết pháp không sợ hãi.

Này thiện nam! Ta chỉ được pháp môn “Ức niệm nhất thiết chư Phật cảnh giới trí tuệ quang minh phổ kiến (Nhớ nghĩ thấy khắp cảnh giới trí tuệ quang minh của tất cả chư Phật)” này thôi, đâu biết hết được vô biên hạnh môn trí tuệ thanh tịnh của Đại Bồ-tát. Đó là môn niệm Phật trí tuệ quang phổ chiếu, vì thường thấy các loại cung điện ở tất cả cõi nước của chư Phật đều trang nghiêm thanh tịnh; môn niệm Phật làm cho tất cả chúng sinh niệm Phật, vì tùy sự ưa thích của tâm chúng sinh đều làm cho họ được thấy Phật, tâm họ được thanh tịnh; môn niệm Phật làm cho an trụ nơi lực, vì làm cho họ nhập vào mười Lực của Như Lai; môn niệm Phật làm cho an trụ nơi pháp, vì gặp vô lượng Phật, lắng nghe chánh pháp; môn niệm Phật chói sáng các phương vì đều thấy biển chư Phật trong tất cả thế giới bình đẳng không sai biệt; môn niệm Phật vào chỗ không thể thấy, vì đều thấy những thân thông tự tại của chư Phật trong tất cả cảnh vi tế; môn niệm Phật an trụ trong các kiếp, vì nơi tất cả kiếp thường thấy những việc làm không ngừng nghỉ của chư Phật; môn niệm Phật an trụ trong tất cả thời gian thường thấy Đức Như Lai gần gũi, cùng ở chẳng rời bỏ; môn niệm Phật an trụ tất cả cõi, vì tất cả cõi nước đều thấy thân Phật vượt hơn tất cả không gì sánh bằng; môn niệm Phật an trụ tất cả đời, vì tùy tâm ưa thích thấy khắp chư Phật nơi ba đời; môn niệm Phật an trụ vào tất cả cảnh, vì ở khắp trong tất cả cảnh giới thấy chư Như Lai thứ lớp xuất hiện; môn niệm Phật an trụ tịch diệt, vì trong một niệm thấy tất cả cõi, tất cả chư Phật thị hiện Niết-bàn; môn niệm Phật an trụ nơi chỗ xa lìa, vì trong một niệm thấy tất cả Phật từ nơi chỗ ở ra đi; môn niệm Phật an trụ chốn rộng lớn, vì tâm thường quán sát mỗi thân Phật đầy khắp tất cả pháp giới; môn niệm Phật an trụ chốn vi tế, vì trong một chân lông có vô số Như Lai xuất hiện, đều đến chỗ Phật mà phụng sự; môn niệm Phật an trụ chốn trang nghiêm, vì trong một niệm thấy tất cả cõi đều có chư Phật thành Đẳng chánh giác, hiện thân biến; môn niệm Phật an trụ chỗ có thể phụng sự, vì thấy tất cả Phật xuất hiện ở thế gian, phóng ra ánh sáng trí tuệ chuyển diệu pháp luân; môn niệm Phật trụ nơi tâm tự tại, vì biết tùy theo sở thích của tự tâm, tất cả chư Phật hiện hình tượng; môn niệm Phật an trụ tự nghiệp, vì biết tùy nghiệp tích tập của chúng sinh mà hiện hình tượng làm cho họ được giác ngộ; môn niệm Phật an trụ các thân biến, vì thấy hoa sen rộng lớn của Phật ngự nở xòe khắp pháp giới; môn niệm Phật an trụ hư không vì quán sát mây thân của

Như Lai trang nghiêm khắp cõi pháp cõi hư không. Như vậy ta làm sao biết hết được nói hết được những hạnh công đức của Đại Bồ-tát?

Này thiện nam! Phương Nam có một nước tên là Hải môn, nơi đó có Tỳ-kheo tên là Hải Vân. Ông đến hỏi Tỳ-kheo Hải Vân: Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát? Tỳ-kheo Hải Vân có thể phân biệt giảng nói nhân duyên phát khởi thiện căn rộng lớn.

Này thiện nam! Tỳ-kheo Hải Vân sẽ làm cho ông nhập ngôi trợ đạo rộng lớn, sẽ làm cho ông sinh sức thiện căn rộng lớn, sẽ vì ông mà nói nhân duyên phát tâm Bồ-đề, sẽ làm cho ông phát sinh ánh sáng Đại thừa rộng lớn, sẽ làm cho ông tu Ba-la-mật rộng lớn, sẽ làm cho ông vào biển các hạnh rộng lớn, sẽ làm cho ông viên mãn thệ nguyện rộng lớn, sẽ làm cho ông thanh tịnh môn trang nghiêm rộng lớn, sẽ làm cho ông sinh sức Từ bi rộng lớn.

Lúc đó, Đồng tử Thiện Tài đánh lễ nơi chân Tỳ-kheo Đức Vân, đi vòng theo phía bên phải, quán sát, rồi rời từ tạ ra đi.

Đồng tử Thiện Tài nhất tâm suy gẫm lời dạy của Thiện tri thức, chánh niệm quán sát môn ánh sáng trí tuệ, chánh niệm quán sát môn giải thoát của Bồ-tát, chánh niệm quán sát môn Tam-muội của Bồ-tát, chánh niệm quán sát môn biển lớn của Bồ-tát, chánh niệm quán sát môn chư Phật hiện tiền, chánh niệm quán sát môn phương sở của chư Phật, chánh niệm quán sát môn phép tắc của chư Phật, chánh niệm quán sát môn chư Phật bằng cõi hư không, chánh niệm quán sát môn chư Phật thứ tự xuất hiện, chánh niệm quán sát môn phương tiện mà chư Phật đã hội nhập.

Đồng tử Thiện Tài đi dần qua phương Nam, đến nước Hải môn, tới chỗ Tỳ-kheo Hải Vân, đánh lễ nơi chân Hải Vân, đi vòng theo phía bên phải xong, chấp tay đứng trước thưa:

–Bạch Thánh giả! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề, muốn vào tất cả biển trí vô thượng, nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào có thể bỏ nhà thế tục sinh vào nhà Như Lai? Thế nào có thể qua khỏi biển sinh tử vào được biển trí Phật? Thế nào có thể lìa hàng phàm phu vào được hàng Như Lai? Thế nào có thể dứt dòng sinh tử vào được dòng hạnh Bồ-tát? Thế nào phá được xe sinh tử thành tựu xe nguyện của Bồ-tát? Thế nào diệt được cảnh giới ma, hiển bày được cảnh giới Phật? Thế nào làm cạn được biển ái dục thêm lớn biển đại Bi? Thế nào đóng được cửa các nạn nơi các đường ác mở được cửa đại Niết-bàn? Thế nào ra khỏi thành ba cõi vào được thành trí Nhất thiết? Thế nào từ bỏ được tất cả vật tốt đẹp để đem lợi ích cho tất cả chúng sinh?

Khi ấy, Tỳ-kheo Hải Vân bảo Đồng tử Thiện Tài:

–Thiện nam! Ông đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề rồi chăng?

Thiện Tài thưa:

–Vâng, tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Tỳ-kheo Hải Vân nói:

–Thiện nam! Nếu các chúng sinh chẳng gieo trồng căn lành thời chẳng thể phát tâm Vô thượng Bồ-đề. Căn phải được ánh sáng của thiện căn phổ môn, đủ ánh sáng của trí Tam-muội đạo chân thật, xuất sinh các loại biển phước rộng lớn, tăng trưởng pháp bạch tịnh không có lười nghĩ, phụng sự Thiện tri thức chẳng mệt mỏi, nhằm chán, chẳng kể thân mạng, không gì che giấu, tâm bình đẳng như mặt đất, không có cao thấp, tánh thường thương xót nơi tất cả chúng sinh, đối với các cõi sinh tử chuyên niệm chẳng bỏ, hằng thích quán sát cảnh giới của Như Lai. Như vậy cho đến có thể phát tâm Bồ-đề. Mà

phát tâm Bồ-đề là phát tâm đại Bi, vì cứu độ khắp tất cả chúng sinh; là phát tâm đại Từ, vì đem sự an vui cho khắp tất cả thế gian; là phát tâm an lạc, vì làm cho tất cả chúng sinh diệt tất cả khổ; là phát tâm lợi ích, vì làm cho tất cả chúng sinh lìa pháp ác; là phát tâm thương yêu, vì có ai kinh sợ thì đều giữ gìn; là phát tâm vô ngại, vì rời bỏ tất cả chướng ngại; là phát tâm rộng lớn, vì tất cả pháp giới đều đầy khắp; là phát tâm vô biên, vì khắp cõi hư không đều đi đến; là phát tâm rộng khắp, vì đều thấy tất cả Như Lai; là phát tâm thanh tịnh, vì trí không trái với pháp ba đời; là phát tâm trí tuệ, vì vào khắp biển trí Nhất thiết.

Này thiện nam! Ta ở nước Hải môn này đã mười hai năm, thường dùng biển cả làm cảnh giới. Nghĩa là suy gẫm về biển cả rộng lớn vô lượng, suy gẫm về biển cả rất sâu khó lường, suy gẫm về biển cả lặn sâu rộng, suy gẫm về biển cả có vô lượng châu báu kỳ diệu trang nghiêm, suy gẫm về biển cả chứa vô lượng nước, suy gẫm về biển cả màu nước chẳng đồng, không thể nghĩ bàn, suy gẫm về biển cả là chỗ ở của vô lượng chúng sinh, suy gẫm về biển cả thọ nhận những chúng sinh thân to lớn, suy gẫm về biển cả dung nạp được nước của các trận mưa lớn, suy gẫm về biển cả không tăng không giảm.

Này thiện nam! Lúc suy gẫm như vậy, ta lại nghĩ: Trong thế gian còn có gì rộng lớn hơn biển này chăng? Còn có gì vô lượng hơn biển này chăng? Còn có gì sâu hơn biển này chăng? Còn có gì báu lạ hơn biển này chăng?

Này thiện nam! Lúc ta suy gẫm như vậy, bỗng có hoa sen lớn xuất hiện trong biển này.

Hoa sen ấy cọng bằng ngọc báu của Đế thích, không gì quý hơn, cánh bằng ngọc báu phệ-lưu-ly, lá bằng vàng Diêm-phù-đàn, đài bằng trầm thủy, tua bằng mã não, nở thơm lan tỏa khắp cả biển lớn.

Có trăm vạn vua A-tu-la cầm lấy cọng hoa. Trăm vạn lưới báu châu ma-ni trang nghiêm giăng che trên hoa. Trăm vạn vua Rồng mưa nước thơm. Trăm vạn vua Ca-lâu-la ngậm những chuỗi ngọc và dải lụa báu rủ thòng bốn phía. Trăm vạn vua La-sát dùng tâm từ quán sát. Trăm vạn vua Dạ-xoa cung kính đánh lễ. Trăm vạn vua Càn-thát-bà dùng đủ thứ âm nhạc tán thán cúng dường. Trăm vạn vua trời mưa những hoa trời, tràng hoa trời, hương trời, hương đốt cõi trời, hương xoa cõi trời, hương bột cõi trời, hương y phục trời, cờ, phướn, lọng trời. Trăm vạn Phạm vương đánh lễ cung kính. Trăm vạn trời Tịnh cư chấp tay làm lễ. Trăm vạn Chuyển luân vương cúng dường bảy báu trang nghiêm. Trăm vạn Thần biển đồng xuất hiện cung kính đánh lễ. Trăm vạn ánh sáng báu ma-ni vị quang chiếu khắp. Trăm vạn báu ma-ni tịnh phước dùng để trang nghiêm. Trăm vạn báu ma-ni phổ quang làm tạng thanh tịnh. Trăm vạn báu ma-ni thù thắng ánh sáng rực rỡ. Trăm vạn báu ma-ni diệu tạng, ánh sáng chiếu tỏa vô biên. Trăm vạn báu ma-ni Diêm-phù-đàn thứ lớp bày hàng. Trăm vạn báu ma-ni kim cang Sư tử chẳng thể hủy hoại thanh tịnh trang nghiêm. Trăm vạn báu ma-ni nhật tạng rộng lớn thanh tịnh. Trăm vạn báu ma-ni khả lạc đủ mọi màu. Trăm vạn báu ma-ni như ý trang nghiêm vô tận ánh sáng rực rỡ.

Hoa sen lớn này có được là do thiện căn xuất thế của Như Lai, tất cả Bồ-tát đều sinh tâm tin ưa thích hiện ra trước mười phương thế giới, từ pháp như huyễn mà sinh, pháp như mộng mà sinh, nghiệp thanh tịnh mà sinh, trang nghiêm bằng pháp môn không tranh, nhập ấn vô vi, trụ nơi môn vô ngại, đầy khắp tất cả cõi nước nơi mười phương, tùy thuận cảnh giới thâm diệu của chư Phật.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Trong vô số trăm ngàn kiếp ca ngợi công đức đó cũng không hết được.

Lúc ấy, ta thấy trên hoa sen lớn kia có một Đức Như Lai ngồi kiết già, thân Phật từ đây cao đến trời Hữu đảnh.

Tòa hoa sen báu ấy chẳng thể nghĩ bàn, đạo tràng chúng hội chẳng thể nghĩ bàn, những tướng tốt thành tựu chẳng thể nghĩ bàn, vẻ đẹp viên mãn chẳng thể nghĩ bàn, thần thông biến hóa chẳng thể nghĩ bàn, sắc tướng thanh tịnh chẳng thể nghĩ bàn, tướng vô kiến đỉnh chẳng thể nghĩ bàn, tướng lưỡi rộng dài chẳng thể nghĩ bàn, ngôn thuyết thiện xảo chẳng thể nghĩ bàn, âm thanh viên mãn chẳng thể nghĩ bàn, lực vô ngần mé chẳng thể nghĩ bàn, vô úy thanh tịnh chẳng thể nghĩ bàn, biện tài rộng lớn chẳng thể nghĩ bàn.

Ta lại nghĩ nhớ về Đức Phật đó thuở xưa tu hành chẳng thể nghĩ bàn, tự tại thành đạo chẳng thể nghĩ bàn, diệu âm diễn nói pháp chẳng thể nghĩ bàn, phổ môn thị hiện các thứ trang nghiêm chẳng thể nghĩ bàn, tùy hai bên thấy Phật đều sai khác chẳng thể nghĩ bàn, tất cả sự lợi ích đều làm cho viên mãn chẳng thể nghĩ bàn.

Khi đó, Đức Như Lai ấy liền đưa tay phải xoa đầu ta, vì ta mà diễn nói pháp môn phổ nhãn, khai thị cảnh giới của tất cả Như Lai, hiển bày pháp của tất cả hạnh Bồ-tát, xiển minh tất cả pháp diệu của chư Phật, tất cả pháp luân đều nhập trong đó, có thể làm thanh tịnh tất cả cõi Phật, có thể dẹp tất cả tà đạo dị luận, có thể diệt tất cả quân ma, có thể làm cho chúng sinh đều sinh hoan hỷ, có thể soi rõ tất cả tâm hành của các chúng sinh, có thể biết những căn cơ của tất cả chúng sinh, tùy tâm chúng sinh đều làm cho họ được khai ngộ.

Ở nơi Đức Như Lai ấy, ta được nghe pháp môn này, thọ trì đọc tụng, ghi nhớ quán sát.

Giả sử có người dùng nước mực nhiều như nước biển lớn, cây viết chất đồng như núi Tu-di, biên chép pháp môn Phổ nhãn này, một môn trong một phẩm, một pháp trong một môn, một nghĩa trong một pháp, một câu trong một nghĩa, cũng viết chẳng được phần ít, huống là có thể viết hết.

Này thiện nam! Ở nơi Đức Phật ấy, ta thọ trì pháp môn Phổ nhãn như vậy trọn một ngàn hai trăm năm. Trong mỗi ngày, ta dùng ánh sáng Đà-la-ni Văn trì, lãnh thọ vô số phẩm, dùng ánh sáng môn tịch tĩnh Đà-la-ni hội nhập vô số phẩm, dùng ánh sáng Đà-la-ni xoay chuyển vô biên để vào khắp vô số phẩm, dùng ánh sáng Đà-la-ni tùy địa quán sát phân biệt vô số phẩm, dùng ánh sáng Đà-la-ni oai lực thấu tóm khắp vô số phẩm, dùng ánh sáng Đà-la-ni hoa sen trang nghiêm dẫn phát vô số phẩm, dùng ánh sáng Đà-la-ni ngôn ngữ âm thanh thanh tịnh khai diễn vô số phẩm, dùng ánh sáng hư không Đà-la-ni hiển thị vô số phẩm, dùng ánh sáng Đà-la-ni quang tụ làm rộng thêm vô số phẩm, dùng ánh sáng Đà-la-ni Hải tạng biện luận, phân tích vô số phẩm.

Nếu có chúng sinh từ mười phương đến, hoặc Trời, hoặc vua Trời, hoặc Rồng, hoặc vua Rồng, hoặc Dạ-xoa, hoặc vua Dạ-xoa, hoặc Càn-thát-bà, hoặc vua Càn-thát-bà, hoặc A-tu-la, hoặc vua A-tu-la, hoặc Ca-lâu-la, hoặc vua Ca-lâu-la, hoặc Khẩn-na-la, hoặc vua Khẩn-na-la, hoặc Ma-hầu-la-già, hoặc vua Ma-hầu-la-già, hoặc người, hoặc vua loài người, hoặc Phạm vương, hoặc vua Phạm vương, tất cả đại chúng như vậy đều đến chỗ ta, ta đều vì họ mà khai thị, giải thích xưng dương tán thán, đều làm cho họ mến thích hưởng vào an trụ pháp môn Hành quang minh phổ nhãn này của chư Phật, Bồ-tát.

Này thiện nam! Ta chỉ biết mỗi pháp môn Phổ nhãn này. Còn như chư Đại Bồ-tát

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

vào sâu biển hạnh của tất cả Bồ-tát, vì tùy nguyện lực mà tu hành; vào biển đại nguyện, vì ở thế gian trong vô lượng kiếp; vào biển tất cả chúng sinh, vì tùy sở thích của tâm của họ để tạo lợi ích rộng; vào biển tâm của tất cả chúng sinh, vì xuất sinh ánh sáng của trí vô ngại mười Lực; vào biển căn của tất cả chúng sinh, vì phải tùy nghi giáo hóa, đều làm cho điều phục; vào biển tất cả cõi, vì thành tựu đầy đủ các bản nguyện làm nghiêm tịnh cõi Phật; vào biển tất cả Phật, vì nguyện thường cúng dường chư Như Lai; vào biển tất cả pháp, vì có thể dùng trí tuệ mà ngộ nhập; vào biển tất cả công đức, vì mỗi mỗi tu hành cho được đầy đủ; vào biển tất cả ngôn từ của các chúng sinh, vì ở tất cả cõi chuyển chánh pháp luân, thì Ta làm sao có thể biết hết được nói được hạnh công đức đó.

Này thiện nam! Từ đây qua phương Nam sáu mươi do-tuần, bên đường Lăng-già, có một làng xóm tên là Hải ngạn, ở đấy có Tỳ-kheo tên là Thiện Trụ. Ông nên đến đó hỏi Bồ-tát làm thế nào để làm thanh tịnh hạnh Bồ-tát?

Đồng tử Thiện Tài đánh lễ nơi chân Tỳ-kheo Hải Vân, đi vòng theo phía bên phải, chiêm ngưỡng rồi rời từ tạ ra đi.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài chuyên niệm về lời dạy của Thiện tri thức, chuyên niệm về pháp môn phổ nhãn, chuyên niệm về thần lực của Phật, chuyên trì mây pháp cú, chuyên nhập nơi biển pháp môn, chuyên gắm về pháp sai biệt, vào sâu vòng xoáy của pháp, vào khắp hư không của pháp, trừ sạch sự che lấp, chướng ngại của pháp, quán sát điều quý báu của pháp.

Đồng tử Thiện Tài đi dần tới phương Nam, đến bên đường Lăng-già, nơi làng xóm Hải ngạn, xem xét mười phương tìm cầu Tỳ-kheo Thiện Trụ, thấy Tỳ-kheo Thiện Trụ đi kinh hành qua lại ở trên hư không, có vô số chư Thiên cung kính vây quanh, rải những hoa trời, trổi kỹ nhạc trời và dùng cờ phướn gấm lụa thảy đều nhiều vô số đầy khắp hư không để cúng dường.

Các vua Rồng ở giữa hư không nổi vô số mây hương trầm thủy, chấn sấm, xẹt chớp, dùng để cúng dường.

Vua Khẩn-na-la trổi những tiếng nhạc, đứng pháp ca ngợi, dùng để cúng dường.

Vua Ma-hầu-la-già dùng vô số y phục rất vi tế trải giăng khắp hư không, với tâm rất hoan hỷ, để cúng dường.

Vua A-tu-la nổi vô số mây báu ma-ni, vô lượng ánh sáng, các thứ trang nghiêm cùng khắp hư không dùng để cúng dường.

Vua Ca-lâu-la hiện hình đồng tử, có vô lượng thể nữ vây quanh, thành tựu rất ráo tâm không sát hại, ở giữa hư không chấp tay cúng dường.

Vô số các vua La-sát và vô lượng chúng La-sát vây quanh, thân hình cao lớn đáng kinh sợ, thấy Tỳ-kheo Thiện Trụ tâm Từ tự tại, nên liền chấp tay nghiêng mình, bao vòng bốn phía cung kính bảo vệ.

Vô số các vua Dạ-xoa, mỗi vị đều có chúng của mình vây quanh, bao vòng bốn phía cung kính bảo vệ.

Vô số các Phạm thiên vương, ở giữa hư không, cúi mình chấp tay dùng pháp nhân gian tán dương ca ngợi.

Vô số các trời Tịnh cư, với cung điện ở giữa hư không, chấp tay cung kính phát thệ nguyện rộng lớn.

Đồng tử Thiện Tài thấy những sự việc trên đây, tâm rất hoan hỷ chấp tay kính lễ Tỳ-kheo Thiện Trụ, rồi thưa:

–Bạch Thánh giả! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào để tu hành Phật pháp? Làm thế nào tích tập Phật pháp? Làm thế nào để đạt đầy đủ Phật pháp? Làm thế nào huân tập Phật pháp? Làm thế nào tăng trưởng Phật pháp? Làm thế nào thấu tóm toàn bộ các Phật pháp? Làm thế nào để đạt chỗ cứu cánh nơi Phật pháp? Làm thế nào thọ trì thanh tịnh Phật pháp? Làm thế nào để đạt chỗ thanh tịnh sâu xa Phật pháp? Làm thế nào thông đạt Phật pháp?

Tôi nghe Thánh giả có thể khéo dạy bảo, ngưỡng mong xót thương vì tôi mà giảng nói Bồ-tát làm thế nào chẳng bỏ việc gặp Phật, thường ở chỗ Phật, siêng năng tu tập? Bồ-tát làm thế nào chẳng bỏ Bồ-tát cùng với các Bồ-tát đồng một căn lành? Bồ-tát làm thế nào chẳng bỏ Phật pháp, đều dùng trí tuệ để được minh chứng? Bồ-tát làm thế nào chẳng bỏ đại nguyện để có thể tạo lợi ích khắp tất cả chúng sinh? Bồ-tát làm thế nào chẳng bỏ các hành, trụ nơi tất cả kiếp không tâm mệt mỏi, nhàm chán? Bồ-tát làm thế nào chẳng bỏ cõi Phật, để có thể làm nghiêm tịnh tất cả thế giới? Bồ-tát làm thế nào chẳng bỏ Phật lực, để đều có thể thấy biết Như Lai tự tại? Bồ-tát làm thế nào chẳng bỏ hữu vi, ở trong tất cả cõi hữu lậu, cũng như biến hóa, thị hiện thọ sinh tử, tu hạnh Bồ-tát? Bồ-tát làm thế nào chẳng bỏ nghe pháp để đều có thể lãnh thọ chánh giáo của chư Phật? Bồ-tát làm thế nào chẳng bỏ ánh sáng trí, để vào khắp nẻo hành hóa của trí ba đời?

Lúc này, Tỳ-kheo Thiện Trụ bảo Thiện Tài:

–Lành thay! Lành thay! Này thiện nam! Ông đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nay lại phát tâm cầu hỏi Phật pháp, cầu hỏi pháp trí Nhất thiết, pháp tự nhiên.

Này thiện nam! Ta đã thành tựu môn giải thoát vô ngại của Bồ-tát. Hoặc đến, hoặc lui, hoặc đi, hoặc đứng, tùy thuận tư duy, tu tập quán sát, liền được trí tuệ sáng suốt tên là Cứu cánh vô ngại.

Vì được trí tuệ sáng suốt này nên biết tâm hành của tất cả chúng sinh không chướng ngại, biết sự chết và sinh của tất cả chúng sinh không chướng ngại, biết đời trước của tất cả chúng sinh không chướng ngại, biết những sự việc trong kiếp vị lai của tất cả chúng sinh không chướng ngại, biết những sự việc trong đời hiện tại của tất cả chúng sinh không chướng ngại, biết ngôn ngữ âm thanh có nhiều loại sai biệt của tất cả chúng sinh không chướng ngại, giải quyết những nghi vấn của tất cả chúng sinh không chướng ngại, biết căn tánh của tất cả chúng sinh không chướng ngại, tùy theo lúc tất cả chúng sinh đáng được giáo hóa đều có thể đi đến nơi họ ở, không chướng ngại, biết tất cả sát-na, la-bà-mâu-hô-lật-đa, giờ khắc ngày đêm không chướng ngại, biết thứ lớp lưu chuyển trong biển ba đời không chướng ngại, cũng có thể dùng thân mình đi đến tất cả cõi Phật nơi mười phương không chướng ngại. Vì sao? Vì được diệu lực của thần thông vô trụ vô tác.

Này thiện nam! Vì ta được sức thần thông ấy nên ở giữa hư không, hoặc đi, hoặc đứng, hoặc ngồi, hoặc nằm, hoặc ẩn, hoặc hiển, hoặc hiện một thân, hoặc hiện nhiều thân, đi xuyên qua tường vách như đi nơi trống không, ở trên hư không ngồi kiết già qua lại tự tại như chim bay, vào trong đất như vào nước, đi trên nước như trên đất, khắp thân trên dưới đều phát lửa như khối lửa lớn; hoặc có lúc làm chấn động tất cả đại địa, hoặc có lúc lấy tay sờ chạm vào mặt trời, mặt trăng, hoặc hiện thân mình cao đến Phạm cung, hoặc hiện mây hương đốt, hoặc hiện mây lửa báu, hoặc hiện mây biến hóa, hoặc hiện mây lưới ánh sáng, thấy đều rộng lớn đầy khắp mười phương. Hoặc trong một niệm qua phương Đông một thế giới, hai thế giới, trăm thế giới, ngàn thế giới, trăm ngàn thế giới,

cho đến vô lượng thế giới, cho đến vô số vô số thế giới; hoặc qua số thế giới nhiều như số vi trần của cõi Diêm-phù-đề; hoặc qua số thế giới nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật. Ta ở trước chư Phật Thế Tôn trong tất cả cõi nước đó lắng nghe thuyết pháp.

Ở chỗ mỗi Đức Phật, hiện thân sai biệt nhiều như số vi trần của vô lượng cõi Phật. Mỗi mỗi thân rải mây thứ cúng dường nhiều như số vi trần của vô lượng cõi Phật. Đó là mây tất cả hoa, mây tất cả hương, mây tất cả tràng hoa, mây tất cả hương bột, mây tất cả hương xoa, mây tất cả lọng, mây tất cả y phục, mây tất cả cờ, mây tất cả phướn, mây tất cả trướng. Đem tất cả mây thân như thế cúng dường lên chư Phật.

Mỗi Đức Như Lai có bao nhiêu lời dạy bảo, ta đều thọ trì cả.

Mỗi cõi nước có bao nhiêu sự trang nghiêm, ta đều nhớ rõ cả.

Tất cả chín phương kia cũng đều như phương Đông.

Bao nhiêu chúng sinh trong tất cả thế giới như vậy, nếu được thấy thân của ta, thì đều quyết định đạt được đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Tất cả chúng sinh trong những thế giới đó ta đều thấy rõ, tùy theo sự lớn nhỏ hơn kém khổ vui của họ mà thị hiện đồng thân hình với họ để giáo hóa khiến họ được thành tựu.

Nếu có chúng sinh nào thân cận ta, thì ta làm cho họ an trụ pháp môn như thế.

Này thiện nam! Ta chỉ biết mỗi pháp môn giải thoát vô ngại, mau chóng cúng dường khắp chư Phật, thành tựu khắp chúng sinh này. Còn như chư Bồ-tát trì giới đại Bi, giới Ba-la-mật, giới Đại thừa, giới tương ứng với đạo Bồ-tát, giới không chướng ngại, giới chẳng thoái chuyển, giới chẳng bỏ tâm Bồ-đề, giới thường dùng Phật pháp làm cảnh của đối tượng duyên, giới thường tác ý với trí Nhất thiết, giới như hư không, giới không y dựa nơi tất cả thế gian, giới không mất, giới không tổn, giới không khuyết, giới không tạp, giới không ô trược, giới không hối hận, giới thanh tịnh, giới lìa trần cấu, đối với những công đức như vậy, ta đâu có thể biết và nói được hết.

Này thiện nam! Từ đây qua phương Nam có một nước tên là Đạt-lý-tỷ-đồ, có thành tên là Tự tại, trong ấy có một người tên là Di-già. Ông nên đến đó hỏi Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, trụ nơi đạo Bồ-tát?

Đồng tử Thiện Tài đánh lễ nơi chân Tỳ-kheo Thiện Trụ, đi vòng theo phía bên phải chiêm ngưỡng, rồi rời từ tạ ra đi.

